TÓA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA SÚP
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2019/HNGĐ-ST
Ngày 21 - 8 - 2020
V/v Tranh chấp yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP

***- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lưu Quốc Chinh**
Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Đặng Thị Thanh Nhung**
Bà **Nguyễn Thị Xuân**

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà **Nguyễn Thị Thanh Hương** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Khánh** – C/v kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 124/2020/TLST – HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2020 về việc "*Tranh chấp yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2020/QĐST- DS ngày 07 tháng 08 năm 2020

1. Nguyên đơn: Chị **Đào Thị N** – SN: 1979
Địa chỉ: Số 85 C, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

2. Bị đơn: Anh **Phạm Thế V** – SN: 1975
Địa chỉ: Thôn 10, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 28/05/2020, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, và lời khai tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Đào Thị N trình bày:

Chị N và anh Phạm Thế V trước đây có quan hệ vợ chồng nhưng đã được Tòa án nhân dân huyện E giải quyết cho ly hôn bằng Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số: 13/2020/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2020 theo nội dung ly hôn về phần con chung: Tòa án giải quyết cho anh Phạm Thế V được trực tiếp nuôi cháu Phạm Thế K – SN 27/12/2010 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi chị N không phải cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên từ ngày Tòa án giao con cho anh V nuôi dưỡng, anh V

không thực hiện việc chăm sóc, giáo dục con cụ thể: Anh V thường đi làm ăn xa gửi con cho bà nội nuôi, khi anh V ở nhà thường hay có hành động chửi, đánh cháu gây hoang mang tâm lý cho cháu, sự việc kéo dài dẫn đến cháu có biểu hiện tâm lý trầm cảm. Nhà trường cũng báo cho chị biết về tình trạng thay đổi tính tình của cháu thời gian gần đây, cũng như việc học của cháu ngày càng sa sút. Sự việc trên được ban tự quản thôn 10 và chi hội phụ nữ thôn 10 xác nhận. Từ tháng 6/2020 cháu K đã về ở với chị N trong thời gian này anh V không hỏi han gì đối với cháu. Để cho cháu được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đầy đủ, đảm bảo quyền lợi cho cháu nên chị làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, đề nghị Tòa án xem xét giao cháu Phạm Thế K – SN 27/12/2010 cho chị trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị không yêu cầu anh Phạm Thế V phải cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay chị làm nghề buôn bán thu nhập khoảng 7.000.000^{đ}/tháng, đã có đất và nhà riêng tại số 85 đường C, thị trấn E nên chị có đủ điều kiện nuôi con.

Đối với bị đơn anh Phạm Thế V. Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập thông qua UBND thị trấn E, niêm yết thông báo tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải tại UBND thị trấn E, tại nhà anh Phạm Thế V và tại Tòa án huyện Ea Súp, tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh Phạm Thế V tuy nhiên anh V đều vắng mặt tại Tòa án không lý do. Do vậy anh V không thể hiện quan điểm của mình trong vụ án.

Quá trình Tòa án xác minh, tại UBND thị trấn E, đại diện ban tự quản, hội phụ nữ thôn 10, thị trấn E và những người sống gần nhà anh V, chị N trình bày: Sau khi anh V, chị N ly hôn, anh V thường đi làm ăn xa để cháu K cho mẹ đẻ anh V nuôi dưỡng, khi ở nhà anh V không cho cháu đến nhà chị N hay đến nhà hàng xóm chơi, anh V hay uống rượu thường xuyên chửi, đánh cháu K, sự việc xảy ra nhiều lần, gây hoang mang tâm lý, sức khỏe, học hành của cháu nên đề nghị Tòa án giải quyết cho cháu K được ở với mẹ cũng là nguyện vọng của cháu K được ở với mẹ.

Cháu Phạm Thế K trình bày: Cháu về ở với mẹ từ tháng 6/2020 tại số 85 C, thị trấn E, cháu đang học lớp 4 trường tiểu học Nguyễn Bá N. Nguyện vọng của cháu K được ở với mẹ vì mẹ cháu quan tâm, yêu thương cháu hơn. Bố cháu thường đi làm xa, cháu phải ở với bà nội, khi bố cháu ở nhà thường chửi, đánh cháu nên cháu rất sợ.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 10 tháng 7 năm 2020 nguyên đơn đã được tiếp cận, thống nhất với chứng cứ đã được công khai và không thay đổi bổ sung đơn khởi kiện hay chứng cứ gì mới, không yêu cầu triệu tập đương sự khác đến tham gia phiên tòa.

Tại phiên tòa bị đơn vắng mặt, nguyên đơn không có ý kiến tranh luận gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán đã tuân theo đúng các quy định tại các Điều 28, 35, 39, 68, 96, 97, 98, 175, 197, 198, 204 và 220 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm và đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử.

Về chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ án: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định Bộ luật tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của đương sự, bị đơn không chấp hành.

Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị N, giao cháu Phạm Thế K – SN 27/12/2010 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, chấp nhận sự tự nguyện của chị N không yêu cầu anh Phạm Thế V phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Đào Thị N khởi kiện yêu cầu anh Phạm Thế V phải giao cháu Phạm Thế K – SN 27/12/2010 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, bị đơn có nơi cư trú tại thôn 10, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Đây là quan hệ tranh chấp về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án huyện Ea Súp theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục: Đối với bị đơn anh Phạm Thế V trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, niêm yết thông báo tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải tại UBND thị trấn E, nhà anh Phạm Thế V và tại Tòa án huyện Ea Súp, tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh Phạm Thế V tuy nhiên anh V vẫn không có mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử, xử vắng mặt.

[3] Về nội dung: Xét yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị Đào Thị N, Hội đồng xét xử nhận thấy, trong thời gian cháu K ở với anh V, anh V thường đi làm ăn xa để cháu K cho mẹ đẻ anh V nuôi, Anh V không có thời gian quan tâm, chăm sóc cháu K đầy đủ, khi ở nhà anh V không cho cháu đến nhà mẹ đẻ hay đến nhà hàng xóm chơi, anh V thường xuyên uống rượu, chửi, đánh cháu K, sự việc xảy ra nhiều lần, gây hoang mang tâm lý, sức khỏe, học hành của cháu, sự việc được chính quyền địa phương và những người sống liền kề nhà anh V, chị N chứng kiến, xác nhận. Từ tháng 6/2020 đến nay cháu K đã về ở với chị N tại số nhà 85 đường C, thị trấn E. Chị N có nghề nghiệp thu nhập khoảng 7.000.000đ/tháng, đã có đất và nhà riêng nên chị có đủ điều kiện nuôi con. Cháu K cũng có nguyện vọng ở với chị N, do vậy để cháu K được nuôi dưỡng và chăm sóc tốt hơn nên cần căn cứ Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận đơn khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của chị N, giao cháu Phạm Thế K – SN 27/12/2010 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ

18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị N không yêu cầu anh Phạm Thế V phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án. Chị Đào Thị N chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, 235, 266, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của Chị Đào Thị N, giao cháu Phạm Thế K – SN 27/12/2010 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị N không yêu cầu anh Phạm Thế V phải cấp dưỡng nuôi con. Chị N không được quyền ngăn cản anh Phạm Thế V đến thăm nom, chăm sóc con chung.

Chị N và anh V có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Chị Đào Thị N phải chịu 300.000^{đ} (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000^{đ} (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện E theo biên lai thu số 0003289 ngày 01/6/2020.

Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể tử ngày niêm yết bản án.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lưu Quốc Chinh

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Chi cục THA huyện E;
- UBND thị trấn E;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án